

Bản án số: 50/2018/HS-ST

Ngày: 19/4/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Quốc Tiến**.

2. Bà: **Chung Kim Sang**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Ưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Tú** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2018/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Diệp Thanh P** - Sinh ngày: 14/7/1991. (Có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Số 159^A đường Nguyễn Trường Tộ, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Như trên.

Nghề nghiệp: Làm thuê - Trình độ học vấn: 9/12 - Dân tộc: **Kinh**.

Giới tính: **Nam** - Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông **Diệp Thanh H** (1960) và bà **Lâm Bích Th** (1964).

* Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giam: 28/7/2017.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Bùi Minh K**, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 256 đường Quang Trung, khu phố Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Anh Huỳnh Thanh L, sinh năm: 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 26 đường Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Diệp Thanh P là người nghiện ma túy (loại ma túy đá), để có ma túy sử dụng, từ đầu tháng 7/2017 P bắt đầu mua ma túy của một người thanh niên tên Thành (chưa rõ tên thật, địa chỉ) ở thị xã Hà Tiên, mua tổng cộng 02 lần 02 bịch ma túy với giá 1.600.000 đồng (trong đó: 01 lần mua 01 bịch với giá 600.000 đồng và 01 lần mua 01 bịch với giá 1.000.000 đồng), sau đó P đem về chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời.

Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 28/7/2017, tại khu vực trước quán cà phê “Thành Khiêm”, đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, Diệp Thanh P bán cho Bùi Minh K và Bùi Thị H 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng (trong đó: K hùn 500.000 đồng, H hùn 500.000 đồng để mua ma túy của P) thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài lần bị bắt quả tang, Diệp Thanh P khai nhận còn bán cho Bùi Minh K và Bùi Thị H thêm 03 lần 03 bịch ma túy với giá 1.600.000 đồng. Tổng cộng, Diệp Thanh P đã bán trái phép chất ma túy 04 lần, thu được tổng số tiền từ việc bán ma túy là 2.600.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Diệp Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

***Tại bản kết luận giám định** số: 456/KL-KTHS ngày 03/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trong lượng mẫu gửi giám định là 0,0988 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị Định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. (Bút lục số: 12)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 456/KL-KTHS ngày 03/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSNDTPRG ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo **Diệp Thanh**

P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Diệp Thanh P – Từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Niêm phong mẫu vật, vụ số 456/2017 ngày 04/8/2017” có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến Hà Văn Nam.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: Tiền Việt Nam 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia tím, số Imei: 354125/05/083058/4 đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 25/QĐ-VKSNDTPRG ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất ăn năn, hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bảng Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng, Diệp Thanh P đã mua ma túy của một người tên Thành (chưa rõ tên thật, địa chỉ) ở thị xã Hà Tiên, mua tổng cộng 02 lần 02 bịch ma túy với giá 1.600.000 đồng. Sau khi có ma túy, P chia nhỏ ra để vừa sử dụng, vừa bán lại cho các người nghiện khác kiếm lời. Cụ thể, P đã bán cho Bùi Minh K và Bùi Thị H 03 lần 03 bịch với giá 1.600.000 đồng. Đến 14 giờ 50 phút ngày 28/7/2017, tại khu vực trước quán cà phê “Thành Khiêm”, đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, Diệp Thanh P bán cho Bùi Minh K và Bùi Thị H 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Qua kết luận giám định số 456/KL-KTHS ngày 03/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, xác định vật chứng thu giữ được trong vụ án là chất ma túy **Methamphetamine**.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “Phạm tội nhiều lần” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Diệp Thanh P theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được rằng sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bất kì ai vi phạm đều bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của bị cáo Diệp Thanh P là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy, nên bị cáo rất rõ tác hại và ảnh hưởng của ma túy đối với sức khỏe, tinh thần của con người, và cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân bị cáo nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung. Vì vậy nhà nước luôn chú trọng việc đấu tranh phòng ngừa và xử lý nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Nhưng vì để có ma túy sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cố ý lao vào con đường phạm tội bằng việc chủ động mua ma túy ở thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang với giá rẻ rồi phân nhỏ ra để vừa sử dụng, vừa bán lại trái phép cho các con nghiện khác kiếm lời. Do đó cần có một mức hình phạt thật tương xứng đối với tội trạng của bị cáo, và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục,

cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó mà chưa bị phát hiện; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo đã tự nguyện giao nộp thay bị cáo số tiền do phạm tội mà có để tịch thu sung quỹ nhà nước. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình, cho bị cáo một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn; đồng thời bị cáo cũng không có đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề cũng như không làm công việc gì nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Niêm phong mẫu vật, vụ số 456/2017 ngày 04/8/2017”, căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia tím, số Imei: 354125/05/083058/4 đã qua sử dụng, đây là tiền và P tiền dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có, căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu xanh, biển kiểm soát 68S5-9181, đã qua sử dụng, do ông Trần Thế V là chủ sở hữu (ông V là người thuê P làm việc), khi cho bị cáo mượn xe ông V không biết bị cáo dùng xe vào việc phạm tội, nên việc Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại xe cho ông Trần Thế V là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với Bùi Minh K và Bùi Thị H, đã có hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép, Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã chuyển hồ sơ về địa P nơi cư trú để xử lý hành chính theo thẩm quyền.

- Đối với người tên Thành đã bán trái phép chất ma túy cho Diệp Thanh P, hiện chưa xác định được nhân thân và lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo **Diệp Thanh P** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Diệp Thanh P – 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/7/2017.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Niêm phong mẫu vật, vụ số 456/2017 ngày 04/8/2017” có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến Hà Văn Nam.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Tiền Việt Nam 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia tím, số Imei: 354125/05/083058/4 đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 25/QĐ-VKSNDTPRG ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6 và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Diệp Thanh P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an thành Phố Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh